

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LỘC  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2021/HS-ST  
Ngày 07-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thúy Phương

Ông Nguyễn Hoàng Anh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Đình Sắc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Lộc Thị Mận - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2021/TLST-HS ngày 23/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2021/HSST-QĐ, ngày 26/8/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đắc C, (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 23/7/1993 tại huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã L, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đắc K và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án số 59/2012/HSST, ngày 27/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 08 (tám) tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích; chưa bị xử lý hành chính; chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 11/6/2021 đến nay. Có mặt.

**- Bị hại:** Anh Hà Đức Q, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh Ngô Đức V, sinh năm 1985, trú tại: Tổ 3, khu Ga, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đắc C, sinh năm 1993, trú tại: Thôn N, xã L, huyện G, tỉnh Bắc Ninh là đối tượng nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định. Khoảng 0 giờ 00 phút, ngày 30/5/2021, Nguyễn Đắc C đi bộ quanh khu vực thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, mục đích xem ai sơ hở thì trộm cắp. Đến khoảng 03 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Đắc C đi đến nhà hàng BLUE, tại khu Vườn Sái, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc. Sau khi quan sát bên trong không có người trông coi liền trèo tường vào bên trong. Nguyễn Đắc C thấy trong bể có cá liên lấy chiếc vợt bắt cá đang dựng cạnh bể vợt bắt 02 (hai) con cá chép giòn, 02 (hai) con cá quả, 02 (hai) con cá song rồi thả xuống khoảng đất sát bờ tường sau nhà hàng. Sau đó Nguyễn Đắc C lấy 01 (một) chiếc xô nhựa loại 60 lít của nhà hàng nhặt số cá đã trộm được cho vào xô. Nguyễn Đắc C đem số cá trộm được bán cho Ngô Đức V, sinh năm 1985, trú tại khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn được 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) rồi bắt xe khách lên khu vực chợ Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn mua 400.000 đồng ma túy để sử dụng.

Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS, ngày 09/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự kết luận: 06 kg (sáu) cá chép giòn; 3,5 kg (ba phẩy năm) cá quả; 7,5kg (bảy phẩy năm) cá song; 01 (một) xô nhựa loại 60 lít có tổng giá trị 2.960.000đ (hai triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKS, ngày 20/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Đắc C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận diễn biến hành vi như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận, khi phát hiện thấy nhà hàng BLUE không có người trông coi, bị cáo đã trèo tường vào bên trong nhà hàng và trộm cắp 02 (hai) con cá chép giòn, 02 (hai) con cá quả, 02 (hai) con cá song mang đi bán cho anh Ngô Đức V được 400.000 đồng, số tiền này bị cáo đã mua ma túy về sử dụng hết. Bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền để sử dụng ma túy nên bị cáo đã phạm tội.

Bị hại anh Hà Đức Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra khai: Sáng ngày 30/5/2021 khi anh Hà Đức Q đến quán BLUE tại khu vườn Sái, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thì phát hiện mất 02 (hai) con cá chép giòn; 02 (hai) con cá quả, 02 (hai) con cá song và 01 (một) xô nhựa màu đỏ, loại 60 lít đã qua sử dụng. Anh không yêu cầu bị cáo bồi thường, không yêu cầu lấy lại chiếc xô nhựa màu đỏ. Anh đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Ngô Đức V vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra khai: Anh được mua 02 (hai) con cá chép giòn, 02 (hai) con cá quả, 02 (hai) con cá song với bị cáo Nguyễn Đắc C với giá 400.000 đồng. Tuy nhiên, khi mua anh không biết nguồn gốc là do phạm tội mà có. Anh không yêu cầu bị cáo Nguyễn Đắc C trả lại số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đắc C phạm tội “Trộm cắp tài

sản”; áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc C từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù giam, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Hà Đức Q và anh Ngô Đức V không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 chiếc xô nhựa màu đỏ loại 60 lít; truy thu số tiền 400.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo cũng không khiếu nại về quá trình tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 20/KL-HĐĐGTS ngày 09/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đắc C đã có hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của bị hại anh Hà Đức Q trộm 02 (hai) con cá chép giòn, 02 (hai) con cá quả, 02 (hai) con cá song và 01 (một) xô nhựa loại 60 lít. Trị giá tài sản là 2.960.000đ (hai triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng). Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Đắc C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mặc dù là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, khiến quần chúng nhân dân hoang mang, lo lắng. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy, cần tiền tiêu sài bị cáo đã phạm tội. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có tiền án nhưng đã được xóa án tích. Tuy nhiên, xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và làm gương cho những người khác. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào khi quyết định hình phạt để bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người thành khẩn khai báo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: Chiếc xô nhựa màu đỏ loại 60 lít, bị hại anh Hà Đức Q không yêu cầu lấy lại nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) do bị cáo Nguyễn Đắc C phạm tội mà có cần truy thu.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hà Đức Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Ngô Đức V không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, khoản 2, Điều 106; khoản 2, Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đắc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2. Hình phạt:**

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc C 12 (mười hai) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/6/2021.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Đắc C.

**3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc xô nhựa màu đỏ loại 60 lít (*Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ngày 24/8/2021*);

- Truy thu số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) do bị cáo Nguyễn Đắc C phạm tội mà có.

**4. Về án phí:** Buộc bị cáo Nguyễn Đắc C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ để sung vào công quỹ Nhà nước.

**5. Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (2b);
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (tổng đạt);
- Bị hại; người có QL&NV liên quan đến vụ án (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Lương Thị Mỹ Hạnh**